

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU (21 MT)

Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 07/04/2025 - 02/05/2025

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
TT	Mục tiêu			
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
<i>a) Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</i>				
1	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Hô hấp: Hít vào thở ra (gà trống gáy) - Tay: Đưa 2 tay sang ngang, kết hợp lắc bàn tay. - Lưng bụng lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên - Chân:BAT tại chỗ	* HĐ chơi – tập có chủ định: - Hô hấp: Hít vào thở ra (gà trống gáy) - Tay: Đưa 2 tay sang ngang, kết hợp lắc bàn tay. - Lưng bụng lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân:BAT tại chỗ * Tập theo nhạc bài hát: Con gà trống	
<i>b) Các vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu</i>				
2	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động đứng co 1 chân	- Đứng co 1 chân	*HĐ Chơi- tập có chủ định: - Đứng co 1 chân *HĐ chơi: - Trò chơi: Con thỏ	
4	Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động bò qua vật cản	- Bò qua vật cản	*HĐ Chơi- tập có chủ định: - Bò qua vật cản *HĐ chơi: -Trò chơi: Con cá vàng bơi	
5	Trẻ thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động Nhún bật về phía trước	- Nhún bật về phía trước	*HĐ Chơi- tập có chủ định: - Nhún bật về phía trước *HĐ chơi: -Trò chơi: Con bọ dừa	
<i>c, Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt</i>				

7	Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: Nặn con giun, xếp chuồng gà vịt, đường đi, vẽ tổ chim	- Xếp chuồng cho gà vịt - Nặn con giun - Vẽ tổ chim - Tạo hình con vật từ các hình cơ bản - Lật mở trang sách	* HĐ chơi + Xếp chuồng gà vịt, đường đi, Tạo hình con vật từ các hình cơ bản; từ lá cây. + Chơi với bút chì và giấy, chơi với đất nặn + Mở sách xem tranh + Sử dụng ĐDDC ở các góc.	
---	---	---	---	--

2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.

a. Có nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt

b. Làm quen với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe

c. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn

14	Trẻ có thể biết và tránh một số hành động nguy hiểm như trêu nghịch chó, mèo, con vật lạ, con vật hung dữ, con vật bị bệnh...	- Nhận biết được một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (không trêu chọc, mèo, chọc phá tổ ong, kiến, con vật bị bệnh, con vật lạ, con vật hung dữ...)	* HĐ chơi: + Cho trẻ xem video, hình ảnh về một số hành động nguy hiểm trêu chọc, mèo, chọc phá tổ ong, kiến, con vật bị bệnh, con vật lạ, con vật hung dữ... *HĐ chơi - tập có chủ định: - NB và tránh một số hành động nguy hiểm.	
----	---	---	--	--

II. Lĩnh vực phát triển nhận thức

1. Luyện tập các giác quan và phối hợp các giác quan

15	Trẻ có thể sờ, nhìn để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số con vật quen thuộc	- Sờ nhìn, để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số con vật gần gũi	*HĐ chơi: - Trò chơi: Con gì kêu thế nào; con rùa; Chuồn chuồn bay; những chú gà con; bắt chước tạo dáng... - Xem tranh ảnh, video về các con vật quen thuộc.	
----	---	---	---	--

2. Nhận biết

19	Trẻ có thể nhận biết được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc.	*HĐ Chơi -tập có chủ định: - Nhận biết một số con vật nuôi trong gia đình; một số con vật sống dưới nước; một số con vật sống trong rừng. + NB: Con gà, con vịt + NB: Con chó, con mèo + NB: Con cá vàng, con tôm + NB: Con voi, con hổ
21	- Trẻ nhận biết và nói được phía trước- sau khi được hỏi theo yêu cầu	- Vị trí trong không gian (trên- dưới - trước - sau) so với bản thân trẻ - Số lượng(một - nhiều), đếm vệt	* HĐ chơi tập có chủ định - Thơ : Con voi (tích hợp nhận biết phía trước, phía sau)

III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

1. Nghe hiểu lời nói

23	- Trẻ nghe hiểu, trả lời các câu hỏi: “Con gì đây?; như thế nào?”...	- Nghe hiểu và trả lời các câu hỏi: “Con gì đây?; như thế nào?”... VD: Con gì đây? ; Con mèo kêu như thế nào?.... Con thỏ thích ăn gì?	* HĐ chơi tập có chủ định. - Trải nghiệm thực hành cho các con vật ăn
24	Trẻ có thể hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật trong truyện: Cá và chim.	- Nghe kể truyện: Cá và chim - Lắng nghe người lớn đọc sách, truyện. - Xem tranh và gọi tên các con vật, hành động gần gũi trong tranh. - Lắng nghe và đọc	* HĐ chơi- tập có chủ định: - Chuyện: Cá và chim * HĐ chơi: - Xem tranh ảnh, video và gọi tên các con vật, hành động... *HĐ chơi - tập có chủ định: - Đọc đồng dao: Con vỏi

	- Trẻ đọc trích đoạn về loài vật dưới sự giúp đỡ của cô giáo.	đồng dao con voi con voi, đọc trích đoạn về loài vật	con voi. - Đọc về loài vật	
2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng, các câu.				
25	- Trẻ phát âm rõ tiếng.	- Trẻ phát âm rõ các tiếng: Hoa vông, bắp chuối, hông to...	*HD Chơi -tập có chủ định: - Thơ: Tìm ổ (5E) - Thơ: Đàn bò; - Thơ: Con voi (tích hợp nhận biết trước- sau) -TCTV: Hoa vông, bắp chuối, hông to	
26	- Trẻ có thể đọc được bài thơ: Tìm ổ; đàn bò; con voi.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng: Tìm ổ; đàn bò; con voi.		
3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp				
28	- Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích: + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: Con gì đây?	- Sử dụng các từ chỉ con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp để hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Con gì đây? Con “mèo” đang làm gì?”....	* HD chơi . - Trải nghiệm thực hành cho các con vật ăn...	
IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
1. Phát triển tình cảm				
32	-Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc : Vui thích, sợ hãi khi tiếp xúc hoặc xem video; nghe kể chuyện về các con vật	- Nhận biết, thể hiện trạng thái vui thích, sợ hãi, phù hợp trong khi tiếp xúc hoặc xem video; nghe kể chuyện.	* HD giao lưu cảm xúc: - Nhận biết được trạng thái cảm xúc bản thân và của bạn: Vui thích khi xem vi deo, nghe kể chuyện hay được tiếp xúc với những con vật hiền lành, đáng yêu và sợ hãi	

33	- Trẻ biết bộc lộ cảm xúc: Vui thích, sợ hãi qua nét mặt cử chỉ khi nghe kể, xem video hay tiếp xúc với những con vật.		khi nghe kể, xem video hay tiếp xúc với những con vật hung dữ - Thể hiện trạng thái cảm xúc của bản thân phù hợp - Thực hành cho các con vật ăn
2. Phát triển kỹ năng xã hội			
35	Trẻ biết biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/ gần gũi, bắt chước tiếng kêu, gọi...	Quan tâm đến các con vật nuôi gần gũi, gọi tên, bắt chước tiếng kêu: Con mèo, con chó, con gà...	*HD chơi: - Chơi ngoài trời: Quan sát các con vật gần gũi; cho con vật ăn; làm con vật bằng lá cây - TCM: Con gì kêu thế nào?; Những chú gà con; con rùa; Bắt chước tạo dáng - TC: Con cá vàng bơi - Chơi các góc, chơi giờ đón trả trẻ: Xem tranh ảnh về chủ đề các con vật bé yêu - Chơi buổi chiều: Thực hành cho gà, vịt ăn; Trải nghiệm chọn thức ăn cho chó, mèo; Trải nghiệm làm con cá bằng lá cây...
37	Trẻ thể hiện được một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ	- Sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	* HD chơi: -Nấu cho em ăn, ru em ngủ, bán hàng (bán con giống, thức ăn chăn nuôi), mẹ con
39	Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn	Trẻ thực hiện 1 số quy định đơn giản trong khi trải nghiệm cho các con vật ăn	* HD chơi tập có chủ định: - Trải nghiệm thực hành cho các con vật ăn. - Xếp hàng, lấy thức ăn, nước uống cho con vật sau đó đi rửa tay.

			- Rèn trẻ kĩ năng lấy cất đồ dùng đúng nơi quy định và kĩ năng rửa tay bằng xà phòng sau khi cho con vật ăn	
3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ				
40	Trẻ có thể hát và vận động đơn giản theo một vài bài quen thuộc trong chủ đề “những con vật đáng yêu”.	- Nghe hát: Cá vàng bơi; Gà trống, mèo con và cú con. - Hát các bài : Là con mèo - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Con gà trống;Ếch ộp. - Chơi trò chơi âm nhạc: Nghe âm thanh dụng cụ khác nhau.	*HĐ Chơi - tập có chủ định: - Hát các bài : Là con mèo - Nghe hát: Cá vàng bơi; Gà trống, mèo con và cú con. - Trò chơi âm nhạc: Nghe âm thanh dụng cụ khác nhau. - Hát và vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Con gà trống;Ếch ộp. - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống,...	
41	Trẻ thích tô màu, xếp hình, vẽ, nặn...	- Di màu, nặn, xếp hình, xé lá... - Xem tranh ảnh, video về con vật, làm con vật bằng lá cây - Xếp chuồng cho gà vịt - Vẽ tổ chim - Tạo hình con vật - Trải nghiệm làm đồ chơi con gà	*HĐ Chơi-tập có chủ định: - Vẽ tổ chim (M), (TCTV: Tổ chim) (TCTV: Con giun) - Xếp chuồng cho gà, vịt (M) - Tạo hình con vật từ các hình cơ bản (M) - Trải nghiệm làm đồ chơi con gà * Hoạt động chơi: - Xếp hình, xé giấy, chơi đất nặn. - Xem sách, tranh ảnh về các con vật. - Làm con vật bằng lá cây	

CHUẨN BỊ

- Xây dựng môi trường theo chủ đề.
- Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị cho trẻ khám phá chủ đề: Bóng nhựa, tranh ảnh về một số con vật sống trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng, tranh thơ, các hình học cơ bản, phân, ô tô, bút sáp, một số con vật bằng nhựa, hạt vòng, đồ dùng đồ chơi học liệu mở, băng hình, giáo án powerpoint... chủ đề “ Những con vật đáng yêu”.
- Phối kết hợp cùng phụ huynh sưu tầm tranh ảnh, họa báo cũ, vỏ hộp bánh kẹo, vỏ lọ sữa ...làm học liệu cho trẻ làm đồ dùng học tập, đồ chơi tự tạo...

Ngày 04 tháng 04 năm 2025

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
(Duyệt)



Dương Thúy Tươi

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Nguyễn Thị Thanh Loan